

Đề thi tuyển sinh lớp 10 Ngữ Văn tỉnh Thái Bình 2020

Phần I. Đọc - hiểu (4 điểm)

Đọc khổ thơ sau và trả lời các câu hỏi:

“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”

(Trích SGK Ngữ văn 9, tập hai, trang 58)

Câu 1 (0,5 điểm): Khổ thơ trên trích trong bài thơ nào? Nêu tên tác giả của bài thơ ấy?

Câu 2 (0,5 điểm): Bài thơ ra đời trong hoàn cảnh nào ?

Câu 3 (1 điểm): Xác định biện pháp tu từ chính trong hai câu thơ đầu. Tác dụng của biện pháp tu từ đó?

Câu 4 (2 điểm): Em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 từ) nêu cảm nhận của em về khổ thơ trên.

Phần II. Làm văn (6 điểm):

Suy nghĩ của em về nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long.

Đáp án đề thi vào lớp 10 môn Văn tỉnh Thái Bình

Phần I: Đọc - hiểu

Câu 1:

- Đoạn thơ trên trích trong bài thơ Viếng lăng Bác
- Tác giả: Viễn Phương.

Câu 2:

- Thời gian sáng tác: Tháng 4 năm 1976, in trong tập thơ Như mây mùa xuân.
- Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, lãnh Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ.

Câu 3:

- Biện pháp tu từ ẩn dụ: là hình ảnh "mặt trời" (trong câu thơ thứ hai).
- Tác dụng: Tác giả ca ngợi công lao, sự vĩ đại của Bác đối với non sông đất nước. Đồng thời thể hiện sự tôn kính, lòng biết ơn và niềm tin của nhân dân đối với Bác.

Câu 4:

a. Mở đoạn: Giới thiệu vị trí và nội dung chính của khổ thơ.

b. Thân đoạn: Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật đoạn thơ.

- Hình ảnh mặt trời trong câu thơ đầu là hình ảnh thực, trong câu thơ thứ hai "mặt trời trong lăng" là hình ảnh ẩn dụ chỉ Bác Hồ đang nằm trong lăng, thể hiện sự tôn kính biết ơn của nhân dân đối với Bác.

- Hình ảnh ẩn dụ: “Kết tràng hoa dâng bảy chín mùa xuân”

- Kết tràng hoa: Tô đậm thêm sự tôn kính, biết ơn tự hào của tác giả cũng như của dân tộc Việt Nam đối với Bác; dâng bảy mươi chín mùa xuân đã cho thấy được cuộc đời Bác đẹp như chính mùa xuân, bảy chín năm sống và cống hiến bảy chín mùa xuân tươi trẻ của cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng nước nhà.

- Điệp ngữ “ngày ngày” được lặp lại hai lần trong khổ thơ đã thể hiện sự vĩnh cửu của Bác trong lòng người dân Việt.

c. Kết đoạn: Khẳng định lại nội dung, nghệ thuật đoạn thơ.

Phần II: Làm văn**1. Mở bài**

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Cảm nhận chung về nhân vật anh thanh niên

2. Thân bài

- Anh thanh niên là nhân vật trung tâm của truyện, chỉ xuất hiện trong giấy lát nhưng vẫn là điểm sáng nổi bật nhất trong bức tranh mà tác giả thể hiện.

- Anh thanh niên là một người có lòng yêu đời, yêu nghề khiến người đọc cảm phục, ngưỡng mộ.

+ Hoàn cảnh sống và làm việc đặc biệt: sống một mình trên đỉnh núi cao, quanh năm suốt tháng làm bạn với cỏ cây và mây mù, gian khổ nhất với anh là phải vượt qua nỗi cô đơn...; công việc đo gió, đo nắng, tính mây, đo chấn động địa chất, dự vào công việc báo trước thời tiết hằng ngày, phụ vụ sản xuất, phụ vụ chiến đấu...

+ Anh suy nghĩ đúng đắn và có trách nhiệm trong công việc (dẫn chứng).

+ Là người thành thạo, có kinh nghiệm trong công việc: kể về công việc của mình rất ngắn gọn nhưng tỉ mỉ...(dẫn chứng).

- Là người biết tổ chức, sắp xếp cuộc sống khoa học, ngăn nắp, chủ động: trồng hoa, nuôi gà, đọc sách...

- Ở người thanh niên ấy còn có những nét tính cách và phẩm chất rất đáng quý: sự cởi mở, chân thành, rất quý trọng tình cảm con người, quan tâm đến người khác, khao khát gặp gỡ mọi người (dẫn chứng)

- Anh còn là người rất khiêm tốn, thành thực, quý trọng lao động sáng tạo (dẫn chứng)

- Nghệ thuật xây dựng nhân vật: miêu tả nhân vật với nhiều điểm nhìn...

3. Kết bài

- Khẳng định vẻ đẹp của nhân vật

- Suy nghĩ liên hệ bản thân.